

Số: /2025/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm lĩnh vực công thương
trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12;

Căn cứ Luật Quản lý Ngoại thương số 05/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý Ngoại thương;

Căn cứ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 139/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 146/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Thông tư số 43/2018/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương Quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 38/2025/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương Sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 100/TTr-SCT ngày 22 tháng 10 năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định phân cấp quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các cơ quan, đơn vị được phân cấp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm lĩnh vực công thương trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

b) Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương trên địa bàn tỉnh, bao gồm: Cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm rượu, bia, nước giải khát, sản phẩm sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến từ bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương, quản lý an toàn thực phẩm đối với siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện ích, các cơ sở thuộc hệ thống dự trữ, phân phối và các loại hình kinh doanh khác (sau đây gọi tắt là cơ sở sản xuất, kinh doanh).

c) Các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Phân cấp cho Sở Công Thương

1. Quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm lĩnh vực công thương đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh do cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

2. Tiếp nhận và quản lý hồ sơ tự công bố sản phẩm thực phẩm được sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh đối với các cơ sở được cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

3. Tiếp nhận và quản lý bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các cơ sở được quy định tại các điểm d, đ, e khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm và được phân cấp quản lý quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 3. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm lĩnh vực công thương đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh do cấp xã cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc cấp huyện cũ cấp đăng ký kinh doanh) hoặc không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

2. Tiếp nhận và quản lý hồ sơ tự công bố sản phẩm thực phẩm được sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do cấp xã cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc cấp huyện cũ cấp đăng ký kinh doanh) hoặc không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

3. Tiếp nhận và quản lý bản cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh được quy định tại các điểm d, đ, e khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và được phân cấp quản lý quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo, đơn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan, các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc thẩm quyền quản lý triển khai, thực hiện Quyết định này.

2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện Quyết định này. Định kỳ 06 tháng và hằng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện nội dung thực hiện theo phân cấp quản lý tại Quyết định này.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2025 và bãi bỏ Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công thương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 45/2020/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang sửa đổi, bổ sung Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công thương trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Sở Công Thương có trách nhiệm tiếp nhận giải quyết thông tin theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 5;
- Cục KTVB và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CT - XH tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
- + LĐVP, các phòng, đơn vị trực thuộc;
- + Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thịnh